

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực môi trường; lĩnh vực biến đổi khí hậu thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Thái Nguyên

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Công Dịch vụ công quốc gia; Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Công Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15/9/2025 của Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận một cửa và Công Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1535/QĐ-UBND ngày 27/5/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực biến đổi khí hậu thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 1593/QĐ-UBND ngày 30/5/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực biến đổi khí hậu thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 1601/QĐ-UBND ngày 30/5/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực môi trường thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Thái Nguyên;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 6922/TTr-SNNMT ngày 17/6/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực lĩnh vực môi trường; lĩnh vực biến đổi khí hậu thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Thái Nguyên (có Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Bãi bỏ quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh lĩnh vực môi trường (thủ tục hành chính số 01, số thứ tự I, mục A, phần I và thủ tục hành chính số 01, số thứ tự I, mục A, phần II) được phê duyệt tại Phụ lục V kèm theo Quyết định số 1037/QĐ-UBND ngày 17/04/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc Phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường và Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

Điều 3. Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định này xây dựng quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tập trung của Bộ Nông nghiệp và Môi trường theo quy định.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
 - Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
 - Cục KSTTHC, Bộ Tư pháp;
 - Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
 - Sở Khoa học và Công nghệ;
 - Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
 - Viễn thông Thái Nguyên;
 - Trung tâm Thông tin tỉnh;
 - Lưu VT, HCC.
- Tungnt, QĐ/T6/2026

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thị Loan

PHỤ LỤC
QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
LĨNH VỰC MÔI TRƯỜNG, BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU THUỘC PHẠM VI
CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH THÁI NGUYÊN

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên)*

Phần I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH (TTHC)

STT	Tên TTHC
A	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH
I	Lĩnh vực Môi trường
1	Thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường
II	Lĩnh vực Biến đổi khí hậu
1	Hủy đăng ký tín chỉ các - bon tự nguyện
2	Chuyển quyền sở hữu hạn ngạch phát thải khí nhà kính, tín chỉ các - bon ngoài hệ thống giao dịch các - bon
3	Đăng ký tài khoản trên Hệ thống đăng ký quốc gia về hạn ngạch phát thải khí nhà kính và tín chỉ các - bon
4	Đăng ký/Điều chỉnh dự án theo cơ chế trao đổi, bù trừ tín chỉ các - bon trong nước
5	Thay đổi thành phần tham gia dự án
6	Hủy đăng ký dự án
7	Cấp tín chỉ các - bon theo cơ chế trao đổi, bù trừ tín chỉ các - bon trong nước

Phần II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

I. Lĩnh vực môi trường

1. Thủ tục: Thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường (ĐTM).

a. Trường hợp dự án đầu tư nhóm II quy định tại các điểm c, d, đ và e khoản 4 Điều 28 của Luật Bảo vệ môi trường (trước ngày 01/7/2026)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý	Thời gian giải quyết (ngày)	
			Tại cơ quan có thẩm quyền giải quyết	Tại Bộ phận một cửa bất kỳ
1	2	3	4	5
Bước 1	Tiếp nhận và hẹn trả kết quả giải quyết hồ sơ: - Nếu hồ sơ đầy đủ thành phần theo quy định thì tiếp nhận, số hóa hồ sơ, cập nhật thông tin hồ sơ vào cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh theo đúng quy định. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thành phần: Hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ và gửi Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định.	Chuyên viên tại Bộ phận một cửa trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên	0,25 ngày	0,25 ngày
Bước 2	Thẩm định hồ sơ	Sở Nông nghiệp và Môi trường (Sở NN&MT)		
	Chi cục BVMT: Rà soát đối tượng đánh giá tác động môi trường và thẩm quyền thẩm định báo cáo ĐTM	(a) Công chức thụ lý hồ sơ (Công chức) (b) Lãnh đạo Chi cục BVMT (LĐCC)		
2.1	Trường hợp hồ sơ đúng đối tượng ĐTM và thẩm quyền báo cáo ĐTM	(a) Công chức thụ lý hồ sơ (Công chức) (b) Lãnh đạo Chi cục BVMT (LĐCC)	Chuyển sang thực hiện tại Bước 4	
2.2	Trường hợp hồ sơ không đúng đối tượng ĐTM và thẩm quyền báo cáo ĐTM	(a) Công chức dự thảo văn bản; (b) LĐCC soát xét văn bản		

(1)	<u>Chi cục Bảo vệ môi trường</u> (Chi cục BVMT): Dự thảo văn bản thông báo trả hồ sơ	(a) Công chức dự thảo văn bản; (b) LĐCC soát xét văn bản	04 ngày	04 ngày
(2)	<u>Sở NN&MT</u> : Ban hành văn bản do Chi cục BVMT dự thảo	Lãnh đạo Sở	01 ngày	01 ngày
Bước 3	Trả kết quả giải quyết TTHC đối với không đúng đối tượng ĐTM hoặc thẩm quyền báo cáo ĐTM	Chuyên viên tại Bộ phận một cửa trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên	0,25 ngày	0,25 ngày
Bước 4	Tổ chức thẩm định	Sở NN&MT; Hội đồng thẩm định (HĐTĐ)		
Bước 5	Trường hợp hồ sơ đảm bảo đúng đối tượng ĐTM và đúng thẩm quyền báo cáo ĐTM			
(1)	<u>Chi cục BVMT</u> : Dự thảo các văn bản liên quan đến giải quyết hồ sơ thẩm định báo cáo ĐTM theo quy định ¹	(a) Công chức dự thảo văn bản; (b) LĐCC soát xét văn bản	04 ngày	04 ngày
(2)	<u>Sở NN&MT</u> : Ban hành các văn bản do Chi cục BVMT dự thảo	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày	0,5 ngày
(3)	<u>HĐTĐ</u> : (a) Nghiên cứu hồ sơ, tài liệu, viết ý kiến nhận xét. (b) Tổ chức phiên họp chính thức của HĐTĐ (tổ chức khảo sát thực tế; lấy ý kiến tổ chức, chuyên gia trong trường hợp cần thiết) - Trường hợp 1: Hồ sơ báo cáo ĐTM được thông qua không cần chỉnh sửa bổ sung (chuyển Bước 8) - Trường hợp 2: Hồ sơ báo cáo ĐTM được thông qua nhưng phải chỉnh sửa, bổ sung	Ủy viên HĐTĐ	10 ngày	10 ngày

¹ Theo quy định hiện hành, các văn bản liên quan đến giải quyết hồ sơ thẩm định báo cáo ĐTM gồm: Quyết định thành lập HĐTĐ; Giấy mời họp thẩm định, kiểm tra thực tế (trong trường hợp cần thiết); Thông báo nộp phí. Trường hợp có quy định mới ban hành thì cập nhật theo quy định mới.

	Trường hợp 3: Hồ sơ báo cáo ĐTM không được thông qua (c) Hoàn thiện biên bản thẩm định			
(4)	<u>Chi cục BVMT:</u> Dự thảo Thông báo kết quả thẩm định	(a) Công chức dự thảo văn bản; (b) LĐCC soát xét văn bản	04 ngày	04 ngày
(5)	<u>Sở NN&MT:</u> Ban hành các văn bản do Chi cục BVMT dự thảo	Lãnh đạo Sở	01 ngày	01 ngày
Bước 6	Trả kết quả giải quyết TTHC	Chuyên viên tại Bộ phận một cửa trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên	0,25 ngày	0,25 ngày
Bước 7	Chủ dự án chỉnh sửa, bổ sung (Trường hợp 2) hoặc lập lại hồ sơ (Trường hợp 3)	Không tính vào thời gian thực hiện quy trình của Sở NN&MT		
	(a) Trường hợp 2: Chủ dự án chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ báo cáo ĐTM theo yêu cầu của HĐTĐ và nộp lại hồ sơ tại Bộ phận một cửa trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên để thực hiện quy trình từ Bước 7	Chủ dự án	-	-
	(b) Trường hợp 3: Chủ dự án lập lại báo cáo ĐTM và nộp lại hồ sơ tại Bộ phận một cửa trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên để thực hiện quy trình từ Bước 1	Chủ dự án	-	-
Bước 8	Tiếp nhận và hẹn trả kết quả giải quyết hồ sơ đối với Trường hợp 2	Chuyên viên tại Bộ phận một cửa trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên	0,25 ngày	0,25 ngày
Bước 9	Soát xét hồ sơ ² , trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo ĐTM hoặc dự thảo văn bản trả lại hồ sơ			
(1)	<u>Chi cục BVMT:</u> (a) Trường hợp 1: Dự thảo văn bản trình và Dự thảo quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo ĐTM (b) Trường hợp 2:	(a) Công chức dự thảo văn bản; (b) LĐCC soát xét văn bản	8,5 ngày	8,5 ngày

² Lấy ý kiến cơ quan nhà nước quản lý công trình thủy lợi (nếu có).

	+ Hồ sơ đủ điều kiện: Dự thảo văn bản trình và Dự thảo quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo ĐTM + Hồ sơ không đủ điều kiện: Dự thảo văn bản trả hồ sơ về Bộ phận một cửa trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên để trả lại Chủ dự án tiếp tục chỉnh sửa, bổ sung; quay lại quy trình từ Bước 7			
(2)	Sở NN&MT: Ban hành các văn bản do Chi cục BVMT dự thảo	Lãnh đạo Sở	01 ngày	01 ngày
Bước 10	Phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo ĐTM	Chủ tịch UBND tỉnh	05 ngày	05 ngày
Bước 11	Số hóa lưu trữ hồ sơ điện tử, trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân	Chuyên viên tại Bộ phận một cửa trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên	0,25 ngày	0,25 ngày
			35 ngày	35 ngày

Tổng thời gian giải quyết TTHC:

- Đối với hồ sơ được thông qua với điều kiện phải chỉnh sửa bổ sung, tổng thời gian thực hiện 35 ngày.

- Đối với hồ sơ được thông qua không cần chỉnh sửa bổ sung, tổng thời gian thực hiện 34,75 ngày.

b. Trường hợp thẩm định bằng hình thức lấy ý kiến đối với dự án đầu tư công đặc biệt theo quy định của pháp luật về đầu tư công

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý	Thời gian giải quyết (ngày)	
			Tại cơ quan có thẩm quyền giải quyết	Tại Bộ phận một cửa bất kỳ
1	2	3	4	5
Bước 1	Tiếp nhận và hẹn trả kết quả giải quyết hồ sơ: - Nếu hồ sơ đầy đủ thành phần theo quy định thì tiếp nhận, số hóa hồ sơ, cập nhật thông tin hồ sơ vào cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh theo đúng quy định. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thành phần: Hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ và gửi	Chuyên viên tại Bộ phận một cửa trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên	0,25 ngày	0,25 ngày

	Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định.			
Bước 2	Thẩm định hồ sơ	Sở Nông nghiệp và Môi trường (Sở NN&MT)		
	Chi cục BVMT: Rà soát đối tượng đánh giá tác động môi trường và thẩm quyền thẩm định báo cáo ĐTM	(a) Công chức thụ lý hồ sơ (Công chức) (b) Lãnh đạo Chi cục BVMT (LĐCC)		
2.1	Trường hợp hồ sơ đúng đối tượng ĐTM và thẩm quyền báo cáo ĐTM	(a) Công chức thụ lý hồ sơ (Công chức) (b) Lãnh đạo Chi cục BVMT (LĐCC)	Chuyển sang thực hiện tại Bước 4	
2.2	Trường hợp hồ sơ không đúng đối tượng ĐTM và thẩm quyền báo cáo ĐTM	(a) Công chức dự thảo văn bản; (b) LĐCC soát xét văn bản		
(1)	<i>Chi cục Bảo vệ môi trường (Chi cục BVMT): Dự thảo văn bản thông báo trả hồ sơ</i>	(a) Công chức dự thảo văn bản; (b) LĐCC soát xét văn bản	04 ngày	04 ngày
(2)	<i>Sở NN&MT: Ban hành văn bản do Chi cục BVMT dự thảo</i>	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày	0,5 ngày
Bước 3	Trả kết quả giải quyết TTHC đối với không đúng đối tượng ĐTM hoặc thẩm quyền báo cáo ĐTM	Chuyên viên tại Bộ phận một cửa trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên	0,25 ngày	0,25 ngày
Bước 4	Tổ chức thẩm định	Sở NN&MT; Hội đồng thẩm định (HĐTĐ)		
Bước 5	Trường hợp hồ sơ đảm bảo đúng đối tượng ĐTM và đúng thẩm quyền báo cáo ĐTM			
(1)	<i>Chi cục BVMT: Dự thảo các văn bản liên quan đến giải quyết hồ sơ thẩm định báo cáo ĐTM theo quy định³</i>	(a) Công chức dự thảo văn bản; (b) LĐCC soát xét văn bản	02 ngày	02 ngày

³ Theo quy định hiện hành, các văn bản liên quan đến giải quyết hồ sơ thẩm định báo cáo ĐTM gồm: Quyết định thành lập HĐTĐ; Giấy mời họp thẩm định, kiểm tra thực tế (trong trường hợp cần thiết); Thông báo nộp phí. Trường hợp có quy định mới ban hành thì cập nhật theo quy định mới.

(2)	<i>Sở NN&MT: Ban hành các văn bản do Chi cục BVMT dự thảo</i>	<i>Lãnh đạo Sở</i>	<i>0,5 ngày</i>	<i>0,5 ngày</i>
(3)	<p><u>HĐTĐ:</u></p> <p>(a) Nghiên cứu hồ sơ, tài liệu, viết ý kiến nhận xét.</p> <p>(b) Tổ chức lấy ý kiến (tổ chức khảo sát thực tế trong trường hợp cần thiết)</p> <p>- Trường hợp 1: Hồ sơ báo cáo ĐTM được thông qua không cần chỉnh sửa bổ sung (chuyển Bước 8)</p> <p>- Trường hợp 2: Hồ sơ báo cáo ĐTM được thông qua nhưng phải chỉnh sửa, bổ sung</p> <p>Trường hợp 3: Hồ sơ báo cáo ĐTM không được thông qua</p> <p>(c) Hoàn thiện biên bản thẩm định</p>	<i>Ủy viên HĐTĐ</i>	<i>4,5 ngày</i>	<i>4,5 ngày</i>
(4)	<i>Chi cục BVMT: Dự thảo Thông báo kết quả thẩm định</i>	<p>(a) Công chức dự thảo văn bản;</p> <p>(b) LĐCC soát xét văn bản</p>	<i>02 ngày</i>	<i>02 ngày</i>
(5)	<i>Sở NN&MT: Ban hành các văn bản do Chi cục BVMT dự thảo</i>	<i>Lãnh đạo Sở</i>	<i>0,5 ngày</i>	<i>0,5 ngày</i>
Bước 6	Trả kết quả giải quyết TTHC	Chuyên viên tại Bộ phận một cửa trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên	<i>0,25 ngày</i>	<i>0,25 ngày</i>
Bước 7	Chủ dự án chỉnh sửa, bổ sung (Trường hợp 2) hoặc lập lại hồ sơ (Trường hợp 3)		Không tính vào thời gian thực hiện quy trình của Sở NN&MT	
	(a) Trường hợp 2: Chủ dự án chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ báo cáo ĐTM theo yêu cầu của HĐTĐ và nộp lại hồ sơ tại Bộ phận một cửa trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên để thực hiện quy trình từ Bước 7	<i>Chủ dự án</i>	-	-
	(b) Trường hợp 3: Chủ dự án lập lại báo cáo ĐTM và nộp lại hồ sơ tại Bộ phận	<i>Chủ dự án</i>	-	-

	<i>một cửa trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên để thực hiện quy trình từ Bước 1</i>			
Bước 8	Tiếp nhận và hẹn trả kết quả giải quyết hồ sơ đối với Trường hợp 2	Chuyên viên tại Bộ phận một cửa trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên	0,25 ngày	0,25 ngày
Bước 9	Soát xét hồ sơ ⁴ , trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo ĐTM hoặc dự thảo văn bản trả lại hồ sơ			
(1)	<u>Chi cục BVMT:</u> (a) Trường hợp 1: <i>Dự thảo văn bản trình và Dự thảo quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo ĐTM</i> (b) Trường hợp 2: + <i>Hồ sơ đủ điều kiện: Dự thảo văn bản trình và Dự thảo quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo ĐTM</i> + <i>Hồ sơ không đủ điều kiện: Dự thảo văn bản trả hồ sơ về Bộ phận một cửa trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên để trả lại Chủ dự án tiếp tục chỉnh sửa, bổ sung; quay lại quy trình từ Bước 7</i>	(a) Công chức dự thảo văn bản; (b) LĐCC soát xét văn bản	09 ngày	09 ngày
(2)	<u>Sở NN&MT:</u> Ban hành các văn bản do Chi cục BVMT dự thảo	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày	0,5 ngày
Bước 10	Phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo ĐTM	Chủ tịch UBND tỉnh	05 ngày	05 ngày
Bước 11	Số hóa lưu trữ hồ sơ điện tử, trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân	Chuyên viên tại Bộ phận một cửa trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên	0,25 ngày	0,25 ngày
			25 ngày	25 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC: - Đối với hồ sơ được thông qua với điều kiện phải chỉnh sửa bổ sung, tổng thời gian thực hiện 25 ngày. - Đối với hồ sơ được thông qua không cần chỉnh sửa bổ sung, tổng thời gian thực hiện 24,75 ngày.				

⁴ Lấy ý kiến cơ quan nhà nước quản lý công trình thủy lợi (nếu có).

c. Trường hợp dự án thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh (sau ngày 01/7/2026)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý	Thời gian giải quyết (ngày)	
			Tại cơ quan có thẩm quyền giải quyết	Tại Bộ phận một cửa bất kỳ
1	2	3	4	5
Bước 1	<p>Tiếp nhận và hẹn trả kết quả giải quyết hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nếu hồ sơ đầy đủ thành phần theo quy định thì tiếp nhận, số hóa hồ sơ, cập nhật thông tin hồ sơ vào cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh theo đúng quy định. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thành phần: Hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ và gửi Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định. 	Chuyên viên tại Bộ phận một cửa trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên	0,25 ngày	0,25 ngày
Bước 2	Thẩm định hồ sơ	Sở Nông nghiệp và Môi trường (Sở NN&MT)		
	Chi cục BVMT: Rà soát đối tượng đánh giá tác động môi trường và thẩm quyền thẩm định báo cáo ĐTM	(a) Công chức thụ lý hồ sơ (Công chức) (b) Lãnh đạo Chi cục BVMT (LĐCC)		
2.1	Trường hợp hồ sơ đúng đối tượng ĐTM và thẩm quyền báo cáo ĐTM	(a) Công chức thụ lý hồ sơ (Công chức) (b) Lãnh đạo Chi cục BVMT (LĐCC)	Chuyển sang thực hiện tại Bước 4	
2.2	Trường hợp hồ sơ không đúng đối tượng ĐTM và thẩm quyền báo cáo ĐTM	(a) Công chức dự thảo văn bản; (b) LĐCC soát xét văn bản		
(1)	<u>Chi cục Bảo vệ môi trường (Chi cục BVMT): Dự thảo văn bản thông báo trả hồ sơ</u>	(a) Công chức dự thảo văn bản; (b) LĐCC soát xét văn bản	04 ngày	04 ngày

(2)	<i>Sở NN&MT: Ban hành văn bản do Chi cục BVMT dự thảo</i>	<i>Lãnh đạo Sở</i>	<i>01 ngày</i>	<i>01 ngày</i>
Bước 3	Trả kết quả giải quyết TTHC đối với không đúng đối tượng ĐTM hoặc thẩm quyền báo cáo ĐTM	Chuyên viên tại Bộ phận một cửa trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên	<i>0,25 ngày</i>	<i>0,25 ngày</i>
Bước 4	Tổ chức thẩm định	Sở NN&MT; Hội đồng thẩm định (HĐTĐ)		
Bước 5	Trường hợp hồ sơ đảm bảo đúng đối tượng ĐTM và đúng thẩm quyền báo cáo ĐTM			
(1)	<i>Chi cục BVMT: Dự thảo các văn bản liên quan đến giải quyết hồ sơ thẩm định báo cáo ĐTM theo quy định⁵</i>	<i>(a) Công chức dự thảo văn bản; (b) LĐCC soát xét văn bản</i>	<i>04 ngày</i>	<i>04 ngày</i>
(2)	<i>Sở NN&MT: Ban hành các văn bản do Chi cục BVMT dự thảo</i>	<i>Lãnh đạo Sở</i>	<i>0,5 ngày</i>	<i>0,5 ngày</i>
(3)	<i>HĐTĐ: (a) Nghiên cứu hồ sơ, tài liệu, viết ý kiến nhận xét. (b) Tổ chức phiên họp chính thức của HĐTĐ (tổ chức khảo sát thực tế; lấy ý kiến tổ chức, chuyên gia trong trường hợp cần thiết) - Trường hợp 1: Hồ sơ báo cáo ĐTM được thông qua không cần chỉnh sửa bổ sung (chuyển Bước 8) - Trường hợp 2: Hồ sơ báo cáo ĐTM được thông qua nhưng phải chỉnh sửa, bổ sung Trường hợp 3: Hồ sơ báo cáo ĐTM không được thông qua (c) Hoàn thiện biên bản thẩm định</i>	<i>Ủy viên HĐTĐ</i>	<i>10 ngày</i>	<i>10 ngày</i>

⁵ Theo quy định hiện hành, các văn bản liên quan đến giải quyết hồ sơ thẩm định báo cáo ĐTM gồm: Quyết định thành lập HĐTĐ; Giấy mời họp thẩm định, kiểm tra thực tế (trong trường hợp cần thiết); Thông báo nộp phí. Trường hợp có quy định mới ban hành thì cập nhật theo quy định mới.

(4)	<i>Chi cục BVMT: Dự thảo Thông báo kết quả thẩm định</i>	(a) Công chức dự thảo văn bản; (b) LĐCC soát xét văn bản	04 ngày	04 ngày
(5)	<i>Sở NN&MT: Ban hành các văn bản do Chi cục BVMT dự thảo</i>	Lãnh đạo Sở	01 ngày	01 ngày
Bước 6	Trả kết quả giải quyết TTHC	Chuyên viên tại Bộ phận một cửa trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên	0,25 ngày	0,25 ngày
Bước 7	Chủ dự án chỉnh sửa, bổ sung (Trường hợp 2) hoặc lập lại hồ sơ (Trường hợp 3)		Không tính vào thời gian thực hiện quy trình của Sở NN&MT	
	(a) Trường hợp 2: Chủ dự án chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ báo cáo ĐTM theo yêu cầu của HĐTĐ và nộp lại hồ sơ tại Bộ phận một cửa trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên để thực hiện quy trình từ Bước 7	Chủ dự án	-	-
	(b) Trường hợp 3: Chủ dự án lập lại báo cáo ĐTM và nộp lại hồ sơ tại Bộ phận một cửa trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên để thực hiện quy trình từ Bước 1	Chủ dự án	-	-
Bước 8	Tiếp nhận và hẹn trả kết quả giải quyết hồ sơ đối với Trường hợp 2	Chuyên viên tại Bộ phận một cửa trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên	0,25 ngày	0,25 ngày
Bước 9	Soát xét hồ sơ ⁶ , trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo ĐTM hoặc dự thảo văn bản trả lại hồ sơ			
(1)	<i>Chi cục BVMT:</i> (a) Trường hợp 1: Dự thảo văn bản trình và Dự thảo quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo ĐTM (b) Trường hợp 2: + Hồ sơ đủ điều kiện: Dự thảo văn bản trình và Dự thảo quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo ĐTM	(a) Công chức dự thảo văn bản; (b) LĐCC soát xét văn bản	8,5 ngày	8,5 ngày

⁶ Lấy ý kiến cơ quan nhà nước quản lý công trình thủy lợi (nếu có).

	+ Hồ sơ không đủ điều kiện: Dự thảo văn bản trả hồ sơ về Bộ phận một cửa trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên để trả lại Chủ dự án tiếp tục chỉnh sửa, bổ sung; quay lại quy trình từ Bước 7			
(2)	<u>Sở NN&MT</u> : Ban hành các văn bản do Chi cục BVMT dự thảo	Lãnh đạo Sở	01 ngày	01 ngày
Bước 10	Phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo ĐTM	Chủ tịch UBND tỉnh	05 ngày	05 ngày
Bước 11	Số hóa lưu trữ hồ sơ điện tử, trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân	Chuyên viên tại Bộ phận một cửa trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên	0,25 ngày	0,25 ngày
			35 ngày	35 ngày

Tổng thời gian giải quyết TTHC:

- Đối với hồ sơ được thông qua với điều kiện phải chỉnh sửa bổ sung, tổng thời gian thực hiện 35 ngày.
- Đối với hồ sơ được thông qua không cần chỉnh sửa bổ sung, tổng thời gian thực hiện 34,75 ngày.

II. Lĩnh vực biến đổi khí hậu

1. Thủ tục: Hủy đăng ký tín chỉ các - bon tự nguyện

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)	
			Tại cơ quan có thẩm quyền giải quyết	Tại Bộ phận một cửa bất kỳ
1	2	3	4	5
Bước 1	<p>Tiếp nhận và hẹn trả kết quả giải quyết hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nếu hồ sơ đầy đủ thành phần theo quy định thì tiếp nhận, số hóa hồ sơ, cập nhật thông tin hồ sơ vào cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh theo đúng quy định. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thành phần: Hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ và gửi Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định. 	Chuyên viên tại Bộ phận một cửa trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên	0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc
Bước 2	Kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ	Sở Nông nghiệp và Môi trường (Sở NN&MT)		
2.1	Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ chuyển sang thực hiện tại Bước 4;	(a) Công chức thụ lý hồ sơ (Công chức) (b) Lãnh đạo Chi cục Bảo vệ môi trường (LDCC)	<i>Chuyển sang thực hiện tại Bước 4</i>	
2.2	Trường hợp hồ sơ không hợp lệ			
(1)	<i>Dự thảo văn bản thông báo từ chối hủy đăng ký tín chỉ các bon tới chủ tài khoản và nêu rõ lý do</i>	(a) Công chức dự thảo văn bản; (b) LDCC soát xét văn bản	0,75 ngày làm việc	0,75 ngày làm việc
(2)	<i>Ban hành văn bản thông báo</i>	Lãnh đạo Sở	0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc
Bước 3	Trả kết quả giải quyết TTHC đối với trường hợp hồ sơ không hợp lệ	Chuyên viên tại Bộ phận một cửa trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên	0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc

Bước 4	Soát xét hồ sơ, dự thảo văn bản thông báo xác nhận huỷ đăng ký tín chỉ các bon cho chủ tài khoản đăng ký	Chi cục Bảo vệ môi trường		
(1)	<i>Dự thảo văn bản trình</i>	(a) Công chức dự thảo văn bản; (b) LĐCC soát xét văn bản	0,5 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc
(2)	<i>Ký văn bản do Chi cục tham mưu</i>	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Thông báo xác nhận huỷ đăng ký tín chỉ các bon cho chủ tài khoản đăng ký	Chủ tịch UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Số hóa lưu trữ hồ sơ điện tử, trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân	Chuyên viên tại Bộ phận một cửa trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên	0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết TTHC			02 ngày làm việc	02 ngày làm việc

2. Thủ tục: Chuyển quyền sở hữu hạn ngạch phát thải khí nhà kính, tín chỉ các - bon ngoài hệ thống giao dịch các - bon

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)	
			Tại cơ quan có thẩm quyền giải quyết	Tại Bộ phận một cửa bất kỳ
1	2	3	4	5
Bước 1	Tiếp nhận và hẹn trả kết quả giải quyết hồ sơ: - Nếu hồ sơ đầy đủ thành phần theo quy định thì tiếp nhận, số hóa hồ sơ, cập nhật thông tin hồ sơ vào cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh theo đúng quy định. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thành phần: Hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ và gửi Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định.	Chuyên viên tại Bộ phận một cửa trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên	0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc
Bước 2	Kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ	Sở Nông nghiệp và môi trường (Sở NN&MT)		

2.1	Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ chuyển sang thực hiện tại Bước 4;	(a) Công chức thụ lý hồ sơ (Công chức) (b) Lãnh đạo Chi cục Bảo vệ môi trường (LDCC)	<i>Chuyển sang thực hiện tại Bước 4</i>	
2.2	Trường hợp hồ sơ không hợp lệ			
(1)	<i>Dự thảo văn bản thông báo kết quả để tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ; quay lại quy trình từ Bước 1⁷</i>	(a) Công chức dự thảo văn bản; (b) LDCC soát xét văn bản	01 ngày làm việc	01 ngày làm việc
(2)	<i>Ban hành văn bản thông báo</i>	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc
Bước 3	Trả kết quả giải quyết TTHC đối với trường hợp hồ sơ không hợp lệ	Chuyên viên tại Bộ phận một cửa trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên	0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc
Bước 4	Soát xét hồ sơ, cập nhật quyền sở hữu trên Hệ thống đăng ký quốc gia và dự thảo thông báo kết quả bằng văn bản	Chi cục Bảo vệ môi trường		
(1)	<i>Soát xét hồ sơ, cập nhật quyền sở hữu trên Hệ thống đăng ký quốc gia và dự thảo thông báo kết quả bằng văn bản</i>	(a) Công chức dự thảo văn bản; (b) LDCC soát xét văn bản	4,5 ngày làm việc	4,5 ngày làm việc
(2)	<i>Ban hành văn bản thông báo kết quả</i>	Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,5 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Văn bản thông báo quyền sở hữu trên Hệ thống đăng ký quốc gia và dự thảo thông báo kết quả bằng văn bản	Chủ tịch UBND tỉnh	1,5 ngày làm việc	1,5 ngày làm việc
Bước 6	Số hóa lưu trữ hồ sơ điện tử, trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân	Chuyên viên tại Bộ phận một cửa trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên	0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết TTHC			07 ngày làm việc	07 ngày làm việc

3. Thủ tục: Đăng ký tài khoản trên Hệ thống đăng ký quốc gia về hạn ngạch phát thải khí nhà kính và tín chỉ các - bon

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)	
			Tại cơ quan có thẩm	Tại Bộ phận một cửa bất kỳ

⁷ Thời gian để tổ chức, cá nhân bổ sung hoàn thiện hồ sơ không tính vào thời gian thực hiện quy trình của Sở NN&MT.

			quyền giải quyết	
1	2	3	4	5
Bước 1	<p>Tiếp nhận và hẹn trả kết quả giải quyết hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nếu hồ sơ đầy đủ thành phần theo quy định thì tiếp nhận, số hóa hồ sơ, cập nhật thông tin hồ sơ vào cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh theo đúng quy định. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thành phần: Hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ và gửi Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định. 	Chuyên viên tại Bộ phận một cửa trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên	0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc
Bước 2	<i>Kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ</i>	Sở Nông nghiệp và Môi trường (Sở NN&MT)		
2.1	Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ chuyển sang thực hiện tại Bước 4;	(a) Công chức thụ lý hồ sơ (Công chức) (b) Lãnh đạo Chi cục Bảo vệ môi trường (LĐCC)	<i>Chuyển sang thực hiện tại Bước 4</i>	
2.2	Trường hợp hồ sơ không hợp lệ			
(1)	<i>Dự thảo văn bản từ chối cấp tài khoản</i>	(a) Công chức dự thảo văn bản; (b) LĐCC soát xét văn bản	02 ngày làm việc	02 ngày làm việc
(2)	<i>Ban hành văn bản do Chi cục Bảo vệ môi trường dự thảo</i>	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc
Bước 3	Trả kết quả giải quyết TTHC	Chuyên viên tại Bộ phận một cửa trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên	0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc
Bước 4	Trường hợp hồ sơ hợp lệ	Sở NN&MT; Hội đồng thẩm định (HĐTD)		
(1)	<i>Dự thảo văn bản cấp tài khoản</i>	(a) Công chức dự thảo văn bản; (b) LĐCC soát xét văn bản	03 ngày làm việc	03 ngày làm việc
(2)	<i>Ban hành văn bản do Chi cục Bảo vệ môi trường dự thảo</i>	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc

Bước 5	Cấp tài khoản trên Hệ thống đăng ký quốc gia về hạn ngạch phát thải khí nhà kính và tín chỉ các - bon.	Chủ tịch UBND tỉnh	01 ngày làm việc	01 ngày làm việc
Bước 6	Số hóa lưu trữ hồ sơ điện tử, trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân	Chuyên viên tại Bộ phận một cửa trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên	0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc
	Tổng thời gian giải quyết		05 ngày làm việc	05 ngày làm việc

4. Thủ tục: Đăng ký/điều chỉnh dự án theo cơ chế trao đổi, bù trừ tín chỉ các - bon trong nước

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)	
			Tại cơ quan có thẩm quyền giải quyết	Tại Bộ phận một cửa bất kỳ
1	2	3	4	5
Bước 1	Tiếp nhận và hẹn trả kết quả giải quyết hồ sơ: - Nếu hồ sơ đầy đủ thành phần theo quy định thì tiếp nhận, số hóa hồ sơ, cập nhật thông tin hồ sơ vào cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh theo đúng quy định. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thành phần: Hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ và gửi Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định.	Chuyên viên tại Bộ phận một cửa trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên	0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc
Bước 2	Kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ	Sở Nông nghiệp và Môi trường (Sở NN&MT)	01 ngày	01 ngày
2.1	Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ chuyển sang thực hiện tại Bước 4	(a) Công chức thụ lý hồ sơ (Công chức) (b) Lãnh đạo Chi cục Bảo vệ môi trường (LDCC)	<i>chuyển sang thực hiện tại Bước 4</i>	
2.2	Trường hợp hồ sơ không hợp lệ			

(1)	<i>Dự thảo văn bản thông báo kết quả để tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ; quay lại quy trình từ Bước 1⁸</i>	(a) Công chức dự thảo văn bản; (b) LĐCC soát xét văn bản	01 ngày làm việc	01 ngày làm việc
(2)	<i>Ban hành văn bản thông báo</i>	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc
Bước 3	Trả kết quả giải quyết TTHC	Chuyên viên tại Bộ phận một cửa trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên	0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc
Bước 4	Đăng tải hồ sơ lấy ý kiến rộng rãi	Chi cục Bảo vệ môi trường		
(1)	<i>Dự thảo văn bản gửi Trung tâm thông tin tỉnh để Đăng tải hồ sơ lấy ý kiến rộng rãi</i>	(a) Công chức dự thảo văn bản; (b) LĐCC soát xét văn bản	0,5 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc
(2)	<i>Sở NN&MT: Ban hành văn bản do Chi cục Bảo vệ môi trường dự thảo</i>	Lãnh đạo Sở	0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc
(3)	<i>Đăng tải hồ sơ lấy ý kiến rộng rãi</i>	Trung tâm thông tin tỉnh	0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc
(4)	<i>Thời hạn lấy ý kiến rộng rãi</i>	Cơ quan được lấy ý kiến	30 ngày	30 ngày
Bước 5	Tổng hợp và thông báo ý kiến góp ý	Sở NN&MT		
(1)	<i>Dự thảo văn bản tổng hợp ý kiến và thông báo cho cơ quan, tổ chức nộp hồ sơ</i>	(a) Công chức dự thảo văn bản; (b) LĐCC soát xét văn bản	04 ngày làm việc	04 ngày làm việc
(2)	<i>Sở NN&MT: Ban hành các văn bản do Chi cục Bảo vệ môi trường dự thảo</i>	Lãnh đạo Sở	01 ngày làm việc	01 ngày làm việc
Bước 6	Kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ sau hoàn thiện			
(1)	<i>Dự thảo văn bản thông báo kết quả cho tổ chức cá nhân</i>	(a) Công chức dự thảo văn bản; (b) LĐCC soát xét văn bản	02 ngày làm việc	02 ngày làm việc
(2)	<i>Ban hành văn bản thông báo</i>	Lãnh đạo Sở	0,75 ngày làm việc	0,75 ngày làm việc
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC	Chuyên viên tại Bộ phận một cửa trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên	0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc

⁸ Thời gian để tổ chức, cá nhân bổ sung hoàn thiện hồ sơ không tính vào thời gian thực hiện quy trình của Sở NN&MT.

Bước 8	Lấy ý kiến về việc phê duyệt đăng ký/điều chỉnh dự án	Chi cục Bảo vệ môi trường		
(1)	<i>Dự thảo văn bản lấy ý kiến về việc phê duyệt đăng ký/điều chỉnh dự án</i>	<i>(a) Công chức dự thảo văn bản; (b) LDCC soát xét văn bản</i>	<i>02 ngày làm việc</i>	<i>02 ngày làm việc</i>
(2)	<i>Ban hành văn bản lấy ý kiến</i>	<i>Lãnh đạo Sở</i>	<i>01 ngày làm việc</i>	<i>01 ngày làm việc</i>
Bước 9	Tổ chức đánh giá, quyết định phê duyệt đăng ký/điều chỉnh dự án			
(1)	<i>Tổ chức đánh giá theo các nội dung: biện pháp giảm phát thải khí nhà kính, phương pháp tạo tín chỉ các-bon, các tham số giám sát hoạt động dự án; phê duyệt đăng ký/điều chỉnh dự án bằng quyết định, dự thảo văn bản gửi cho tổ chức, cá nhân và công bố trên Hệ thống đăng ký quốc gia về hạn ngạch phát thải khí nhà kính và tín chỉ các-bon</i>	<i>(a) Công chức dự thảo văn bản; (b) LDCC soát xét văn bản</i>	<i>4,5 ngày</i>	<i>4,5 ngày</i>
(2)	<i>Ban hành văn bản do Chi cục tham mưu</i>	<i>Lãnh đạo Sở</i>	<i>0,5 ngày</i>	<i>0,5 ngày</i>
Bước 10	Quyết định về việc phê duyệt đăng ký dự án tạo tín chỉ các-bon	Chủ tịch UBND tỉnh	02 ngày	02 ngày
Bước 11	Số hóa lưu trữ hồ sơ điện tử, trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân	Chuyên viên tại Bộ phận một cửa trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên	0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết TTHC			15 ngày làm việc và 47 ngày	15 ngày làm việc và 47 ngày

5. Thủ tục: Thay đổi thành phần tham gia dự án

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)	
			Tại cơ quan có thẩm quyền giải quyết	Tại Bộ phận một cửa bất kỳ
1	2	3	4	5

Bước 1	Tiếp nhận và hẹn trả kết quả giải quyết hồ sơ: - Nếu hồ sơ đầy đủ thành phần theo quy định thì tiếp nhận, số hóa hồ sơ, cập nhật thông tin hồ sơ vào cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh theo đúng quy định. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thành phần: Hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ và gửi Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định.	Chuyên viên tại Bộ phận một cửa trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên	0,25 ngày	0,25 ngày
Bước 2	Thực hiện điều chỉnh thành phần tham gia dự án	Sở Nông nghiệp và Môi trường (Sở NN&MT)		
(1)	Rà soát, thực hiện điều chỉnh thành phần tham gia dự án	(a) Công chức thụ lý hồ sơ (Công chức) (b) Lãnh đạo Chi cục Bảo vệ môi trường (LDCC)	5,5 ngày	5,5 ngày
(2)	Ban hành trình dự thảo Quyết định điều chỉnh thành phần tham gia dự án	Lãnh đạo Sở	01 ngày	01 ngày
Bước 3	Quyết định điều chỉnh thành phần tham gia dự án	Chủ tịch UBND tỉnh	03 ngày	03 ngày
Bước 4	Số hóa lưu trữ hồ sơ điện tử, trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân	Chuyên viên tại Bộ phận một cửa trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên	0,25 ngày	0,25 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			10 ngày	10 ngày

6. Thủ tục: Huỷ đăng ký dự án

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)	
			Tại cơ quan có thẩm quyền giải quyết	Tại Bộ phận một cửa bất kỳ
1	2	3	4	5
Bước 1	Tiếp nhận và hẹn trả kết quả giải quyết hồ sơ: - Nếu hồ sơ đầy đủ thành phần theo quy định thì tiếp nhận, số	Chuyên viên tại Bộ phận một cửa trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên	0,25 ngày	0,25 ngày

	hóa hồ sơ, cập nhật thông tin hồ sơ vào cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh theo đúng quy định. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thành phần: Hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ và gửi Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định.			
Bước 2	Thực hiện huỷ đăng ký dự án theo đề nghị của tổ chức trên Hệ thống đăng ký quốc gia về hạn ngạch phát thải khí nhà kính và tín chỉ các -bon	Sở Nông nghiệp và Môi trường (Sở NN&MT)		
(1)	<i>Dự thảo văn bản huỷ đăng ký dự án</i>	<i>(a) Công chức dự thảo văn bản; (b) LĐCC soát xét văn bản</i>	20 ngày	20 ngày
(2)	<i>Ban hành các văn bản do Chi cục Bảo vệ môi trường dự thảo</i>	<i>Lãnh đạo Sở</i>	1,5 ngày	1,5 ngày
Bước 3	Quyết định huỷ đăng ký dự án	Chủ tịch UBND tỉnh	08 ngày	08 ngày
Bước 4	Bộ phận một cửa trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên: Trả kết quả giải quyết TTHC	Chuyên viên tại Bộ phận một cửa trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên	0,25 ngày	0,25 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC			30 ngày	30 ngày

7. Thủ tục: Cấp tín chỉ các-bon theo cơ chế trao đổi, bù trừ tín chỉ các-bon trong nước

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)	
			Tại cơ quan có thẩm quyền giải quyết	Tại Bộ phận một cửa bất kỳ
1	2	3	4	5
Bước 1	Tiếp nhận và hẹn trả kết quả giải quyết hồ sơ: - Nếu hồ sơ đầy đủ thành phần theo quy định thì tiếp nhận, số hóa hồ sơ, cập nhật thông tin hồ sơ vào cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh theo đúng quy định.	Chuyên viên tại Bộ phận một cửa trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên	0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc

	- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thành phần: Hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ và gửi Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định.			
Bước 2	Kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ	Sở Nông nghiệp và Môi trường (Sở NN&MT)		
2.1	Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ chuyển sang thực hiện tại Bước 4	(a) Công chức thụ lý hồ sơ (Công chức) (b) Lãnh đạo Chi cục Bảo vệ môi trường (LĐCC)	<i>Chuyển sang thực hiện Bước 4</i>	
2.2	Trường hợp hồ sơ không hợp lệ			
(1)	<i>Dự thảo văn bản thông báo kết quả để tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ; quay lại quy trình từ Bước 1⁹</i>	(a) Công chức dự thảo văn bản; (b) LĐCC soát xét văn bản	02 ngày làm việc	02 ngày làm việc
(2)	<i>Ban hành văn bản thông báo</i>	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc
Bước 3	Trả kết quả giải quyết TTHC đối với trường hợp hồ sơ không hợp lệ	Chuyên viên tại Bộ phận một cửa trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên	0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc
Bước 4	Lấy ý kiến về việc cấp tín chỉ các-bon cho dự án	Sở NN&MT; Hội đồng thẩm định (HĐTD)		
(1)	<i>Dự thảo các văn bản lấy ý kiến về việc cấp tín chỉ các-bon cho dự án</i>	(a) Công chức dự thảo văn bản; (b) LĐCC soát xét văn bản	02 ngày làm việc	02 ngày làm việc
(2)	<i>Ban hành các văn bản do Chi cục Bảo vệ môi trường dự thảo</i>	Lãnh đạo Sở	01 ngày làm việc	01 ngày làm việc
(3)	<i>Lấy ý kiến về việc cấp tín chỉ các-bon cho dự án</i>	<i>Các đơn vị được lấy ý kiến: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh của các khu vực thực hiện dự án (nếu có) và các cơ quan, tổ chức liên quan lấy ý kiến</i>	15 ngày	15 ngày
Bước 5	Xem xét trình Quyết định cấp tín chỉ các-bon			

⁹ Thời gian để tổ chức, cá nhân bổ sung hoàn thiện hồ sơ không tính vào thời gian thực hiện quy trình của Sở NN&MT.

(1)	Tổng hợp ý kiến và dự thảo văn bản trình quyết định cấp tín chỉ các-bon và thông báo cho tổ chức đề nghị và công bố trên Hệ thống đăng ký quốc gia về hạn ngạch phát thải khí nhà kính và tín chỉ các-bon; trường hợp không cấp tín chỉ các-bon phải nêu rõ lý do.	(a) Công chức dự thảo văn bản; (b) LĐCC soát xét văn bản	09 ngày	09 ngày
(2)	Ban hành các văn bản do Chi cục Bảo vệ môi trường dự thảo	Lãnh đạo Sở	01 ngày	01 ngày
Bước 6	Quyết định cấp tín chỉ các-bon	Chủ tịch UBND tỉnh	05 ngày	05 ngày
Bước 7	Bộ phận một cửa trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên: Trả kết quả giải quyết TTHC	Chuyên viên tại Bộ phận một cửa trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên	0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết TTHC			06 ngày làm việc và 30 ngày	06 ngày làm việc và 30 ngày